

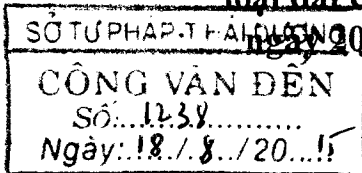
Số: 16/2015/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 06 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Bảng giá đất đối với từng loại đất cụ thể ban hành kèm theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND

ngày 20 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 91/2014/NQ-HĐND15 ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Bảng giá đất đối với từng loại đất cụ thể ban hành kèm theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, cụ thể như sau:

1. Tại Phụ lục II, Khu vực 1, huyện Cẩm Giàng:

Sửa đổi cụm từ “Đất ven Quốc lộ 5A thuộc Điểm dân cư Ghẽ xã Tân Trường (đoạn từ cầu Ghẽ đến hết chợ Ghẽ)” thành “Đất thuộc Điểm dân cư Ghẽ xã Tân Trường”.

2. Tại Phụ lục II, Khu vực 2, huyện Cẩm Giàng:

- Sửa đổi cụm từ “Đất ven Quốc lộ 5A (đoạn thuộc xã Cẩm Phúc, đoạn từ ngã 3 Quý Dương đến chợ Ghẽ thuộc xã Tân Trường và đoạn còn lại thuộc xã Cẩm Điền)” thành “Đất ven Quốc lộ 5A (đoạn thuộc xã Cẩm Phúc)”.

- Sửa đổi cụm từ “Đất ven Quốc lộ 38A (đoạn còn lại thuộc xã Lương Điền và đoạn từ giáp Lương Điền đến đường sắt thuộc xã Ngọc Liên)” thành “Đất ven Quốc lộ 38 (đoạn còn lại thuộc xã Lương Điền và đoạn từ giáp Lương Điền đến đường sắt thuộc xã Ngọc Liên)”.

3. Tại Phụ lục II, Khu vực 3, huyện Cẩm Giàng:

Sửa đổi, bổ sung cụm từ “Đất ven Quốc lộ 38A (đoạn từ đường sắt đến hết Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên)” thành “Đất ven Quốc lộ 38 (đoạn từ đường sắt đến hết Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liên)” và “Đất ven Quốc lộ 38 (xã Ngọc Liên: đoạn từ giáp Lương Điền đến trung tâm xã Ngọc Liên)”.

4. Tại Phụ lục II, Khu vực 3, huyện Kim Thành:

Sửa đổi cụm từ “Đất thuộc Điểm dân cư xã Kim Đính” thành “Đất thuộc thị tứ Kim Đính”.

5. Tại Phụ lục II, Khu vực 5, huyện Nam Sách:

Sửa đổi cụm từ “Đất ven tỉnh lộ 390 (đoạn thuộc các xã Nam Trung, Nam Chính, Hợp Tiến)” thành “Đất ven tỉnh lộ 390 (đoạn từ Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nam Trung qua các xã Nam Chính, Hợp Tiến)”.

6. Tại Phụ lục II, Khu vực 5, huyện Kim Thành:

Sửa đổi cụm từ “Đường 5B (đoạn từ ngã ba đường 389 đến giáp Khu công nghiệp Lai Vu)” thành “Đường 5B (đoạn từ ngã ba đường 389 đến giáp Khu công nghiệp tàu thủy Lai Vu)”.

7. Tại Phụ lục III, Loại III, Nhóm C, số thứ tự 11, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ “Nguyễn Văn Linh (đoạn từ Ngô Quyền đến hết chợ thương mại Thanh Bình)” thành “Nguyễn Văn Linh (đoạn từ Ngô Quyền đến đường Nguyễn Đại Năng)”.

8. Tại Phụ lục III, Loại IV, Nhóm D, số thứ tự 39, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ “Đường từ Công ty giấy đến cầu Phú Tảo” thành “Đường từ địa giới phường Hải Tân với phường Thạch Khôi đến cầu Phú Tảo”.

9. Tại Phụ lục III, Loại IV, Nhóm D, số thứ tự 40, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ “Ven Quốc lộ 37 (đoạn từ cầu Phú Tảo đến hết phường Thạch Khôi)” thành “Ven Quốc lộ 37 (từ cầu Phú Tảo đến địa giới phường Thạch Khôi với huyện Gia Lộc)”.

10. Tại Phụ lục III, Loại IV, Nhóm D, số thứ tự 42, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ "*Ven Quốc lộ 37 (đoạn thuộc phường Ái Quốc)*" thành "*Ven Quốc lộ 37 (đoạn từ Quốc lộ 5A đi Chí Linh thuộc phường Ái Quốc)*".

11. Tại Phụ lục III, Loại IV, Nhóm E, số thứ tự 36, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ "*Các đường thuộc phố chợ, phố Đông Lạnh, Khu tiểu thủ công nghiệp và Khu dân cư mới phường Thạch Khôi*" thành "*Thị tứ Thạch Khôi (phố chợ, phố Đông Lạnh và Khu dân cư mới phường Thạch Khôi, khu tiểu thủ công nghiệp)*".

12. Tại Phụ lục III, Loại V, Nhóm B, số thứ tự 66, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ "*Đường Hào Thành (đoạn còn lại)*" thành "*các đường ven hồ, kè còn lại*".

13. Tại Phụ lục III, Loại V, Nhóm D, số thứ tự 22, thành phố Hải Dương:

Sửa đổi cụm từ "*Đường WB2 đi qua các thôn Trần Nội, Lê Quán, Phú Tảo thuộc phường Thạch Khôi*" thành "*đường WB2 (đường liên xã của các thôn Trần Nội, Lê Quán, Phú Tảo thuộc phường Thạch Khôi)*".

14. Tại Phụ lục III, Đường phố Loại III, Nhóm C thị trấn Kê Sắt:

Sửa đổi cụm từ "*Đường 395 trong phạm vi thị trấn*" thành "*Đường 395 trong phạm vi thị trấn (đoạn còn lại)*".

15. Tại Phụ lục III - thị trấn Lai Cách:

- Sửa đổi cụm từ "*Quốc lộ 5A (đoạn còn lại trong phạm vi thị trấn)*" thuộc Loại I Nhóm C thành "*Quốc lộ 5A (đoạn từ giáp Công ty Hải Nam đến hết thôn Tiên)*" thuộc Loại II Nhóm A và "*Quốc lộ 5A (đoạn còn lại trong phạm vi thị trấn)*" thuộc Loại II Nhóm C;

- Sửa đổi "*Đường cầu vượt Quốc lộ 5A*" thuộc Loại II Nhóm A thành "*Đường cầu vượt Quốc lộ 5A*" thuộc Loại II Nhóm C.

* Các nội dung khác vẫn giữ nguyên như Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Các trường hợp đã phát sinh đến trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì vẫn được thực hiện theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *llly*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó phòng Chuyên viên liên quan;
- Như điều 3;
- TT Công báo và Tin học - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP, Thụỵ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hiền